THAY ĐỔI HUYẾT ĐỒ SAU NHIỄM VIRUS DENGUE

PK GAN

BS. PHÙ DUNG THÁI BIỂU

BỆNH ÁN 1

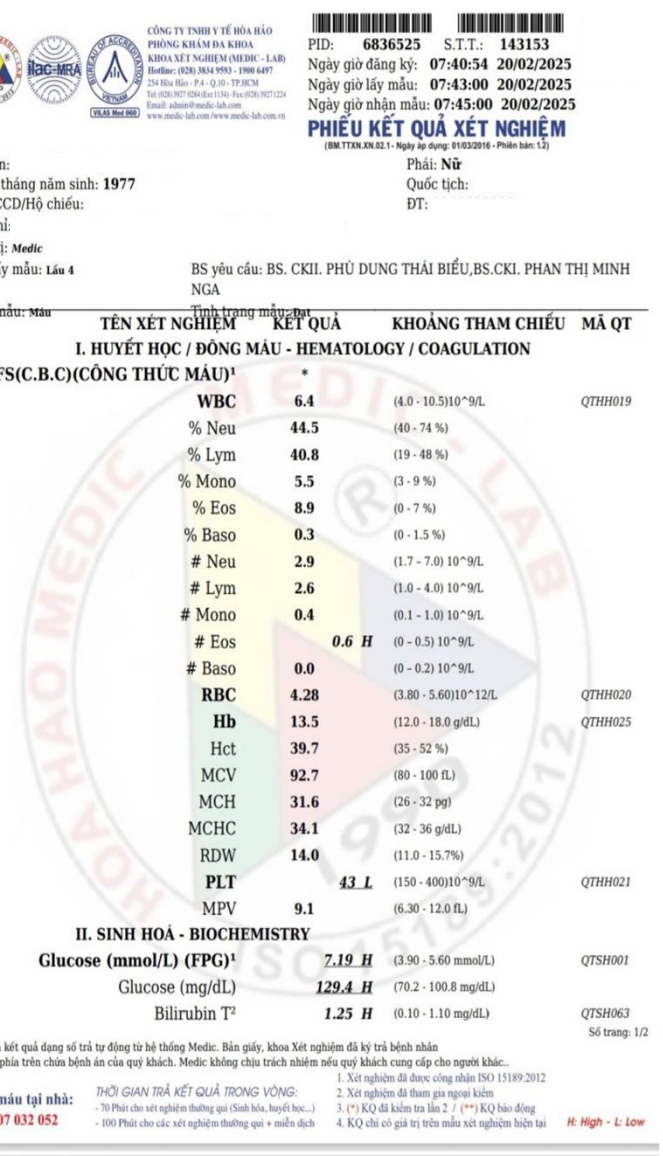

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 6836525 S.T.T.: 143153
Ngày giờ đăng ký: 07:40:54 20/02/2025
Ngày giờ lấy mẫu: 07:43:00 20/02/2025
Ngày giờ nhận mẫu: 07:45:00 20/02/2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1- Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

n: Phái: **Nữ**
tháng năm sinh: **1977** Quốc tịch:
CCD/Hộ chiếu: ĐT:
hỉ:
ị: ***Medic***
ấy mẫu: **Lấu 4** BS yêu cầu: BS. CKII. PHÙ DUNG THÁI BIỂU,BS.CKI. PHAN THỊ MINH NGA
ẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
FS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	**6.4**	(4.0 - 10.5)10^9/L	*QTHH019*
% Neu	**44.5**	(40 - 74 %)	
% Lym	**40.8**	(19 - 48 %)	
% Mono	**5.5**	(3 - 9 %)	
% Eos	**8.9**	(0 - 7 %)	
% Baso	**0.3**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	**2.9**	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	**2.6**	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.4**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	***0.6 H***	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.0**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**4.28**	(3.80 - 5.60)10^12/L	*QTHH020*
Hb	**13.5**	(12.0 - 18.0 g/dL)	*QTHH025*
Hct	**39.7**	(35 - 52 %)	
MCV	**92.7**	(80 - 100 fL)	
MCH	**31.6**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**34.1**	(32 - 36 g/dL)	
RDW	**14.0**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	***43 L***	(150 - 400)10^9/L	*QTHH021*
MPV	**9.1**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG)[1]	***7.19 H***	(3.90 - 5.60 mmol/L)	*QTSH001*
Glucose (mg/dL)	***129.4 H***	(70.2 - 100.8 mg/dL)	
Bilirubin T[2]	***1.25 H***	(0.10 - 1.10 mg/dL)	*QTSH063*

Số trang: 1/2

ết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

áu tại nhà: 0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

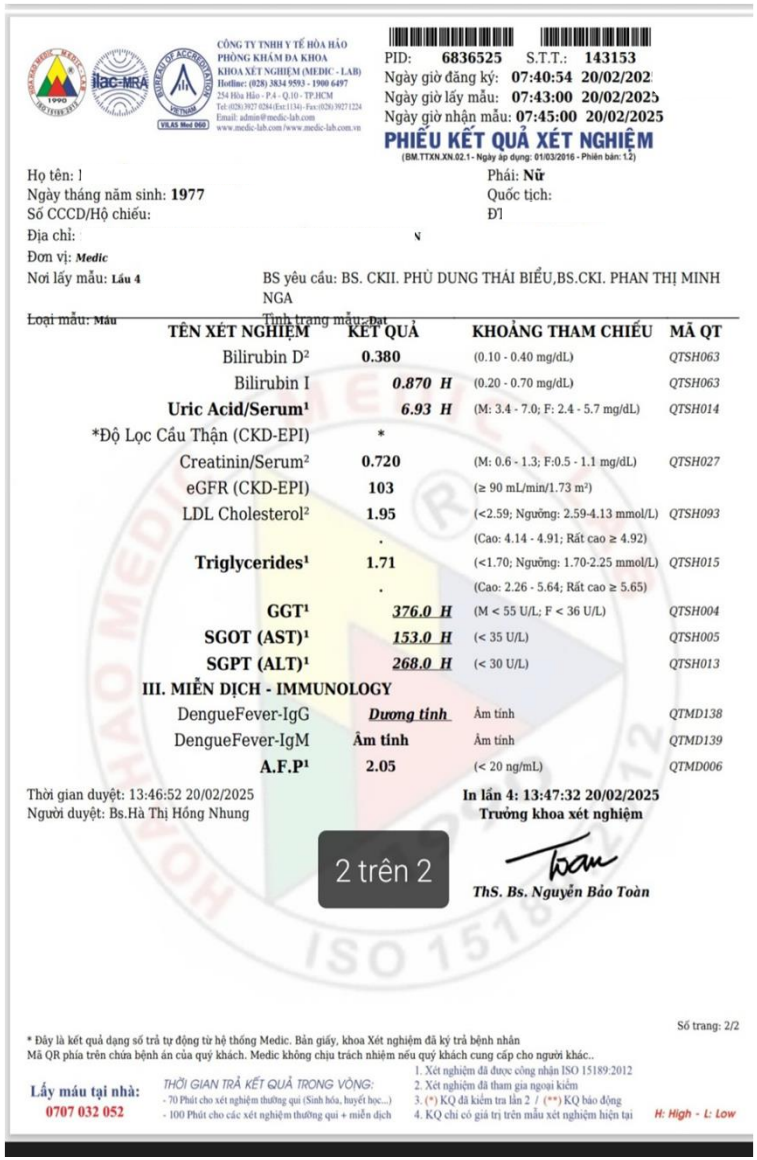

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 6836525 S.T.T.: 143153
Ngày giờ đăng ký: 07:40:54 20/02/202
Ngày giờ lấy mẫu: 07:43:00 20/02/2025
Ngày giờ nhận mẫu: 07:45:00 20/02/2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1- Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: Phái: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **1977** Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu: ĐT
Địa chỉ:
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Lấu 4** BS yêu cầu: BS. CKII. PHÙ DUNG THÁI BIỂU,BS.CKI. PHAN THỊ MINH NGA
Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Bilirubin D[2]	**0.380**	(0.10 - 0.40 mg/dL)	*QTSH063*
Bilirubin I	***0.870 H***	(0.20 - 0.70 mg/dL)	*QTSH063*
Uric Acid/Serum[1]	***6.93 H***	(M: 3.4 - 7.0; F: 2.4 - 5.7 mg/dL)	*QTSH014*
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum[2]	**0.720**	(M: 0.6 - 1.3; F:0.5 - 1.1 mg/dL)	*QTSH027*
eGFR (CKD-EPI)	**103**	(≥ 90 mL/min/1.73 m²)	
LDL Cholesterol[2]	**1.95**	(<2.59; Ngưỡng: 2.59-4.13 mmol/L)	*QTSH093*
	.	(Cao: 4.14 - 4.91; Rất cao ≥ 4.92)	
Triglycerides[1]	**1.71**	(<1.70; Ngưỡng: 1.70-2.25 mmol/L)	*QTSH015*
	.	(Cao: 2.26 - 5.64; Rất cao ≥ 5.65)	
GGT[1]	***376.0 H***	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	*QTSH004*
SGOT (AST)[1]	***153.0 H***	(< 35 U/L)	*QTSH005*
SGPT (ALT)[1]	***268.0 H***	(< 30 U/L)	*QTSH013*
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
DengueFever-IgG	***Dương tính***	Âm tính	*QTMD138*
DengueFever-IgM	**Âm tính**	Âm tính	*QTMD139*
A.F.P[1]	**2.05**	(< 20 ng/mL)	*QTMD006*

Thời gian duyệt: 13:46:52 20/02/2025
Người duyệt: Bs.Hà Thị Hồng Nhung

In lần 4: 13:47:32 20/02/2025
Trưởng khoa xét nghiệm

2 trên 2

ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

Số trang: 2/2

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà: 0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

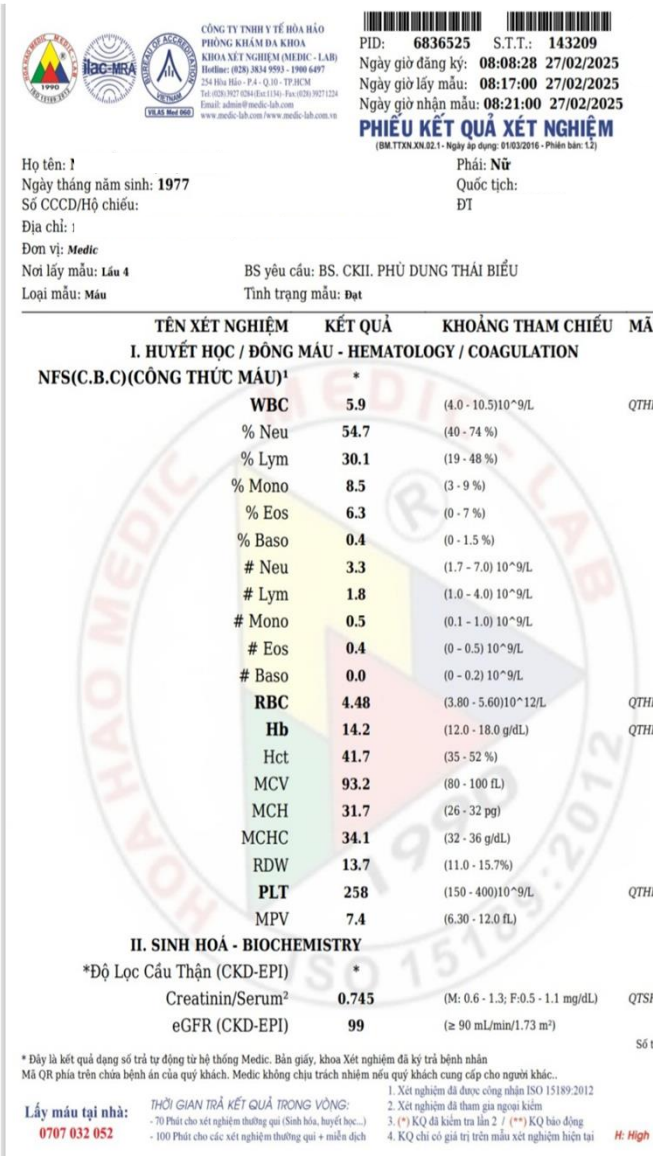

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 6836525 S.T.T.: 143209
Ngày giờ đăng ký: 08:08:28 27/02/2025
Ngày giờ lấy mẫu: 08:17:00 27/02/2025
Ngày giờ nhận mẫu: 08:21:00 27/02/2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1- Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên: Phái: **Nữ**
Ngày tháng năm sinh: **1977** Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu: ĐT
Địa chỉ:
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Lấu 4** BS yêu cầu: BS. CKII. PHÙ DUNG THÁI BIỂU
Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	**5.9**	(4.0 - 10.5)10^9/L	*QTH*
% Neu	**54.7**	(40 - 74 %)	
% Lym	**30.1**	(19 - 48 %)	
% Mono	**8.5**	(3 - 9 %)	
% Eos	**6.3**	(0 - 7 %)	
% Baso	**0.4**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	**3.3**	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	**1.8**	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.5**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.4**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.0**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**4.48**	(3.80 - 5.60)10^12/L	*QTH*
Hb	**14.2**	(12.0 - 18.0 g/dL)	*QTH*
Hct	**41.7**	(35 - 52 %)	
MCV	**93.2**	(80 - 100 fL)	
MCH	**31.7**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**34.1**	(32 - 36 g/dL)	
RDW	**13.7**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	**258**	(150 - 400)10^9/L	*QTH*
MPV	**7.4**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum[2]	**0.745**	(M: 0.6 - 1.3; F:0.5 - 1.1 mg/dL)	*QTS*
eGFR (CKD-EPI)	**99**	(≥ 90 mL/min/1.73 m²)	

Số t

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà: 0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High

BỆNH ÁN 2

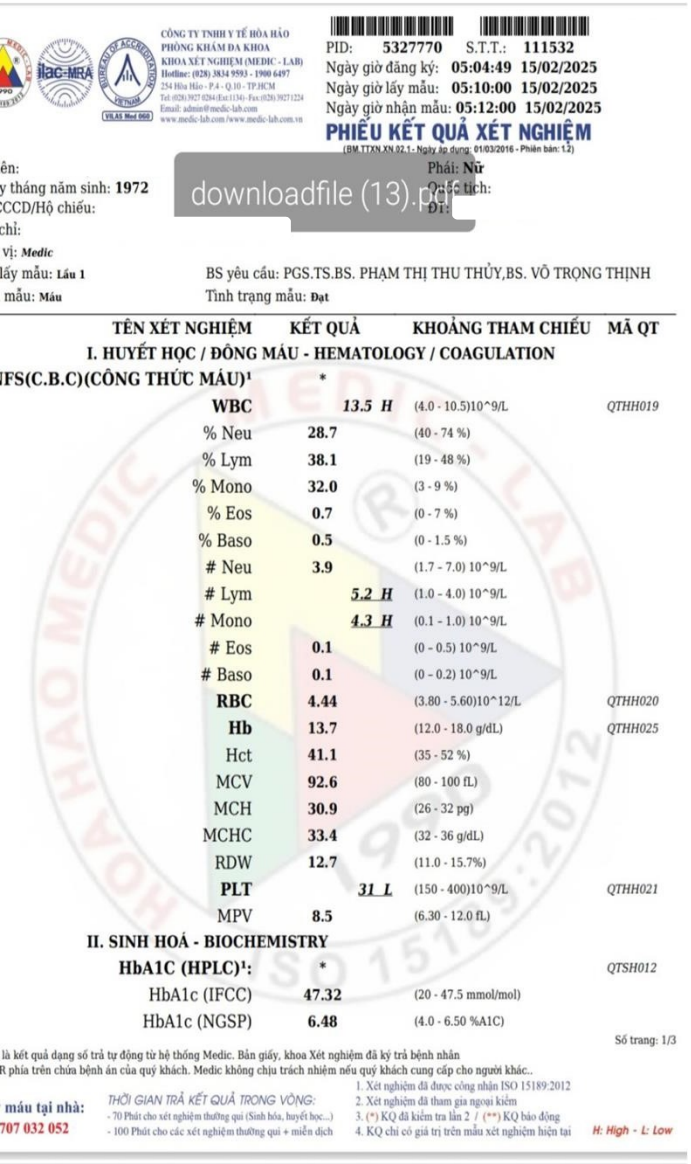

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 39271224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 5327770 S.T.T.: 111532
Ngày giờ đăng ký: 05:04:49 15/02/2025
Ngày giờ lấy mẫu: 05:10:00 15/02/2025
Ngày giờ nhận mẫu: 05:12:00 15/02/2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

downloadfile (13).pdf

ên:
y tháng năm sinh: **1972** Phái: **Nữ**
CCCD/Hộ chiếu: Quốc tịch:
chỉ: ĐT:
vị: ***Medic***
ấy mẫu: **Lấu 1** BS yêu cầu: PGS.TS.BS. PHẠM THỊ THU THỦY,BS. VÕ TRỌNG THỊNH
mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	***13.5 H***	(4.0 - 10.5)10^9/L	*QTHH019*
% Neu	**28.7**	(40 - 74 %)	
% Lym	**38.1**	(19 - 48 %)	
% Mono	**32.0**	(3 - 9 %)	
% Eos	**0.7**	(0 - 7 %)	
% Baso	**0.5**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	**3.9**	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	***5.2 H***	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	***4.3 H***	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.1**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.1**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**4.44**	(3.80 - 5.60)10^12/L	*QTHH020*
Hb	**13.7**	(12.0 - 18.0 g/dL)	*QTHH025*
Hct	**41.1**	(35 - 52 %)	
MCV	**92.6**	(80 - 100 fL)	
MCH	**30.9**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**33.4**	(32 - 36 g/dL)	
RDW	**12.7**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	***31 L***	(150 - 400)10^9/L	*QTHH021*
MPV	**8.5**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
HbA1C (HPLC)[1]:	*		*QTSH012*
HbA1c (IFCC)	**47.32**	(20 - 47.5 mmol/mol)	
HbA1c (NGSP)	**6.48**	(4.0 - 6.50 %A1C)	

Số trang: 1/3

là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
R phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

máu tại nhà:
707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

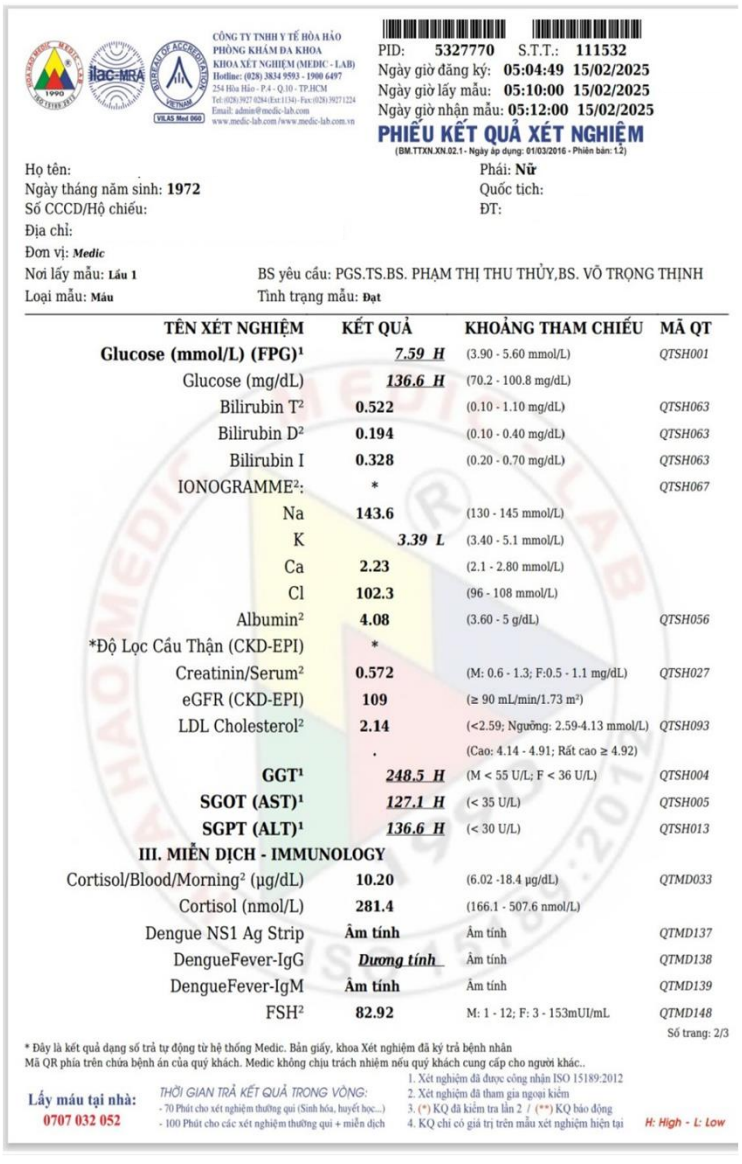

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 39271224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 5327770 S.T.T.: 111532
Ngày giờ đăng ký: 05:04:49 15/02/2025
Ngày giờ lấy mẫu: 05:10:00 15/02/2025
Ngày giờ nhận mẫu: 05:12:00 15/02/2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: **1972** Phái: **Nữ**
Số CCCD/Hộ chiếu: Quốc tịch:
Địa chỉ: ĐT:
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Lấu 1** BS yêu cầu: PGS.TS.BS. PHẠM THỊ THU THỦY,BS. VÕ TRỌNG THỊNH
Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Glucose (mmol/L) (FPG)[1]	***7.59 H***	(3.90 - 5.60 mmol/L)	*QTSH001*
Glucose (mg/dL)	***136.6 H***	(70.2 - 100.8 mg/dL)	
Bilirubin T[2]	**0.522**	(0.10 - 1.10 mg/dL)	*QTSH063*
Bilirubin D[2]	**0.194**	(0.10 - 0.40 mg/dL)	*QTSH063*
Bilirubin I	**0.328**	(0.20 - 0.70 mg/dL)	*QTSH063*
IONOGRAMME[2]:	*		*QTSH067*
Na	**143.6**	(130 - 145 mmol/L)	
K	***3.39 L***	(3.40 - 5.1 mmol/L)	
Ca	**2.23**	(2.1 - 2.80 mmol/L)	
Cl	**102.3**	(96 - 108 mmol/L)	
Albumin[2]	**4.08**	(3.60 - 5 g/dL)	*QTSH056*
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum[2]	**0.572**	(M: 0.6 - 1.3; F:0.5 - 1.1 mg/dL)	*QTSH027*
eGFR (CKD-EPI)	**109**	(≥ 90 mL/min/1.73 m²)	
LDL Cholesterol[2]	**2.14**	(<2.59; Ngưỡng: 2.59-4.13 mmol/L) (Cao: 4.14 - 4.91; Rất cao ≥ 4.92)	*QTSH093*
GGT[1]	***248.5 H***	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	*QTSH004*
SGOT (AST)[1]	***127.1 H***	(< 35 U/L)	*QTSH005*
SGPT (ALT)[1]	***136.6 H***	(< 30 U/L)	*QTSH013*
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
Cortisol/Blood/Morning[2] (µg/dL)	**10.20**	(6.02 -18.4 µg/dL)	*QTMD033*
Cortisol (nmol/L)	**281.4**	(166.1 - 507.6 nmol/L)	
Dengue NS1 Ag Strip	**Âm tính**	Âm tính	*QTMD137*
DengueFever-IgG	***Dương tính***	Âm tính	*QTMD138*
DengueFever-IgM	**Âm tính**	Âm tính	*QTMD139*
FSH[2]	**82.92**	M: 1 - 12; F: 3 - 153mUI/mL	*QTMD148*

Số trang: 2/3

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà:
0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

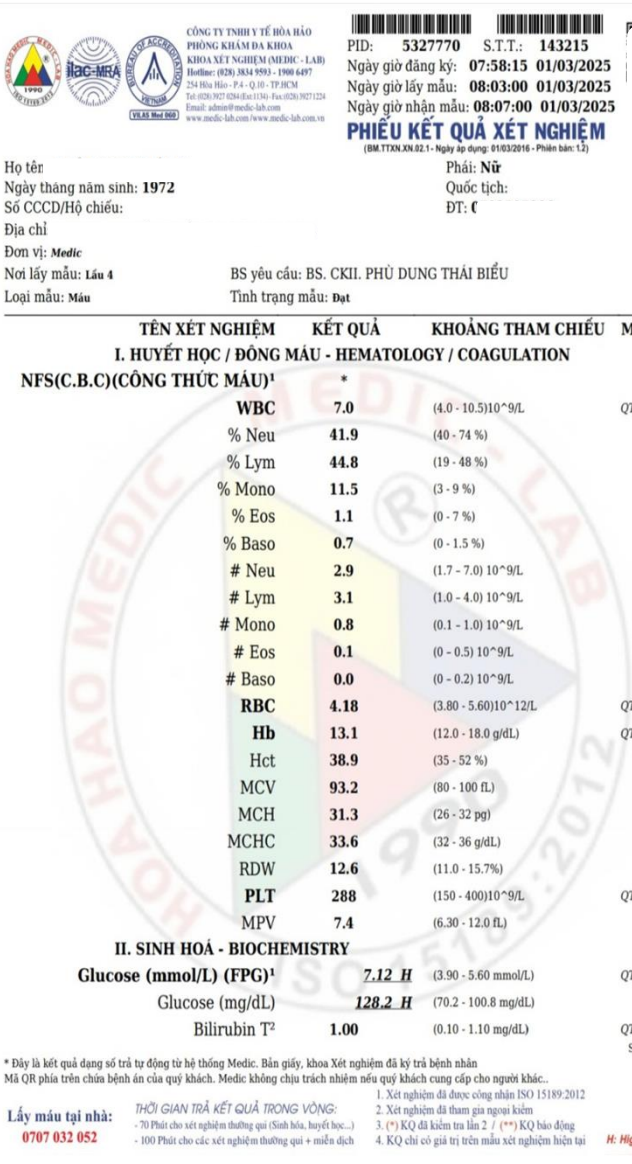

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 39271224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 5327770 S.T.T.: 143215
Ngày giờ đăng ký: 07:58:15 01/03/2025
Ngày giờ lấy mẫu: 08:03:00 01/03/2025
Ngày giờ nhận mẫu: 08:07:00 01/03/2025

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: **1972** Phái: **Nữ**
Số CCCD/Hộ chiếu: Quốc tịch:
Địa chỉ ĐT: (
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Lấu 4** BS yêu cầu: BS. CKII. PHÙ DUNG THÁI BIỂU
Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	M
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	**7.0**	(4.0 - 10.5)10^9/L	Q
% Neu	**41.9**	(40 - 74 %)	
% Lym	**44.8**	(19 - 48 %)	
% Mono	**11.5**	(3 - 9 %)	
% Eos	**1.1**	(0 - 7 %)	
% Baso	**0.7**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	**2.9**	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	**3.1**	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.8**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.1**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.0**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**4.18**	(3.80 - 5.60)10^12/L	Q
Hb	**13.1**	(12.0 - 18.0 g/dL)	Q
Hct	**38.9**	(35 - 52 %)	
MCV	**93.2**	(80 - 100 fL)	
MCH	**31.3**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**33.6**	(32 - 36 g/dL)	
RDW	**12.6**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	**288**	(150 - 400)10^9/L	Q
MPV	**7.4**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
Glucose (mmol/L) (FPG)[1]	***7.12 H***	(3.90 - 5.60 mmol/L)	Q
Glucose (mg/dL)	***128.2 H***	(70.2 - 100.8 mg/dL)	
Bilirubin T[2]	**1.00**	(0.10 - 1.10 mg/dL)	Q

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà:
0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: Hig

BỆNH ÁN 3

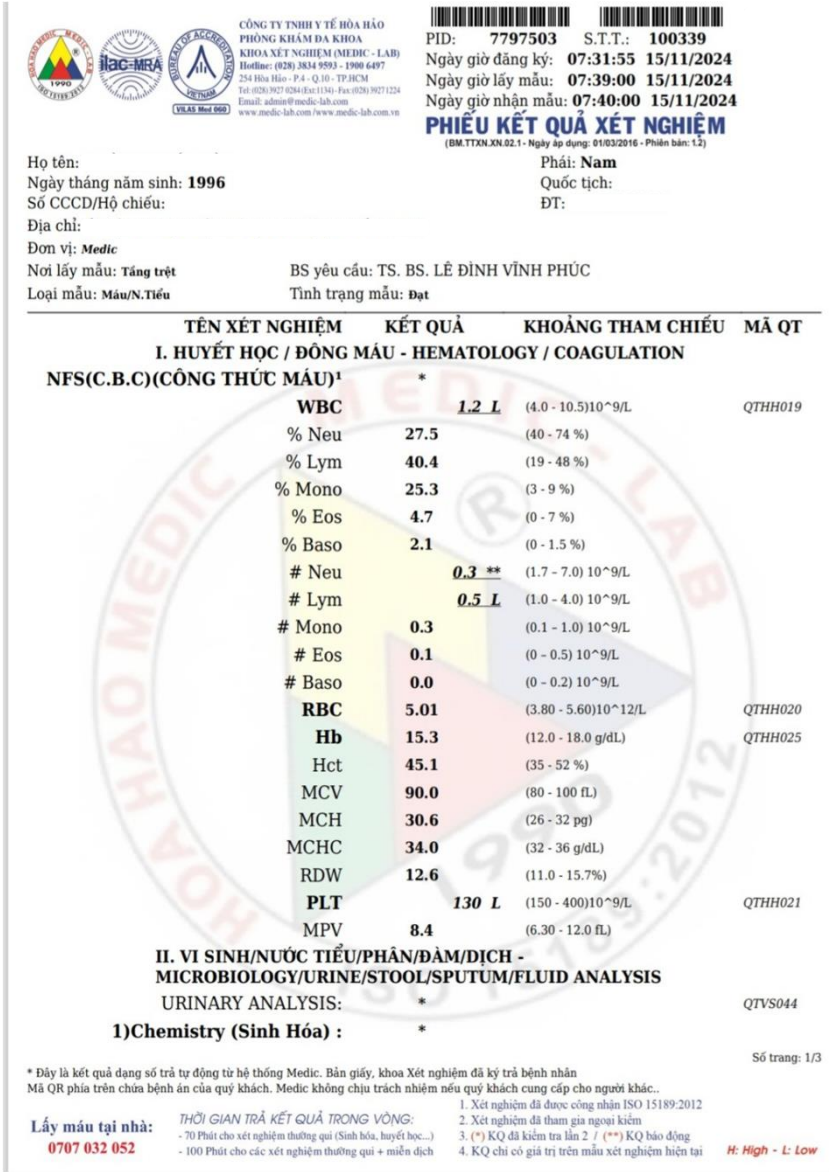

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (026) 3927 0284(Ext:1134) - Fax:(028) 39271224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 7797503 S.T.T.: 100339
Ngày giờ đăng ký: 07:31:55 15/11/2024
Ngày giờ lấy mẫu: 07:39:00 15/11/2024
Ngày giờ nhận mẫu: 07:40:00 15/11/2024

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: **1996**
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Tầng trệt**
Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

Phái: **Nam**
Quốc tịch:
ĐT:
BS yêu cầu: TS. BS. LÊ ĐÌNH VĨNH PHÚC
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	***1.2 L***	(4.0 - 10.5)10^9/L	*QTHH019*
% Neu	**27.5**	(40 - 74 %)	
% Lym	**40.4**	(19 - 48 %)	
% Mono	**25.3**	(3 - 9 %)	
% Eos	**4.7**	(0 - 7 %)	
% Baso	**2.1**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	***0.3 *****	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	***0.5 L***	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.3**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.1**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.0**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**5.01**	(3.80 - 5.60)10^12/L	*QTHH020*
Hb	**15.3**	(12.0 - 18.0 g/dL)	*QTHH025*
Hct	**45.1**	(35 - 52 %)	
MCV	**90.0**	(80 - 100 fL)	
MCH	**30.6**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**34.0**	(32 - 36 g/dL)	
RDW	**12.6**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	***130 L***	(150 - 400)10^9/L	*QTHH021*
MPV	**8.4**	(6.30 - 12.0 fL)	
II. VI SINH/NƯỚC TIỂU/PHÂN/ĐÀM/DỊCH - MICROBIOLOGY/URINE/STOOL/SPUTUM/FLUID ANALYSIS			
URINARY ANALYSIS:	*		*QTVS044*
1)Chemistry (Sinh Hóa) :	*		

Số trang: 1/3

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà:
0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

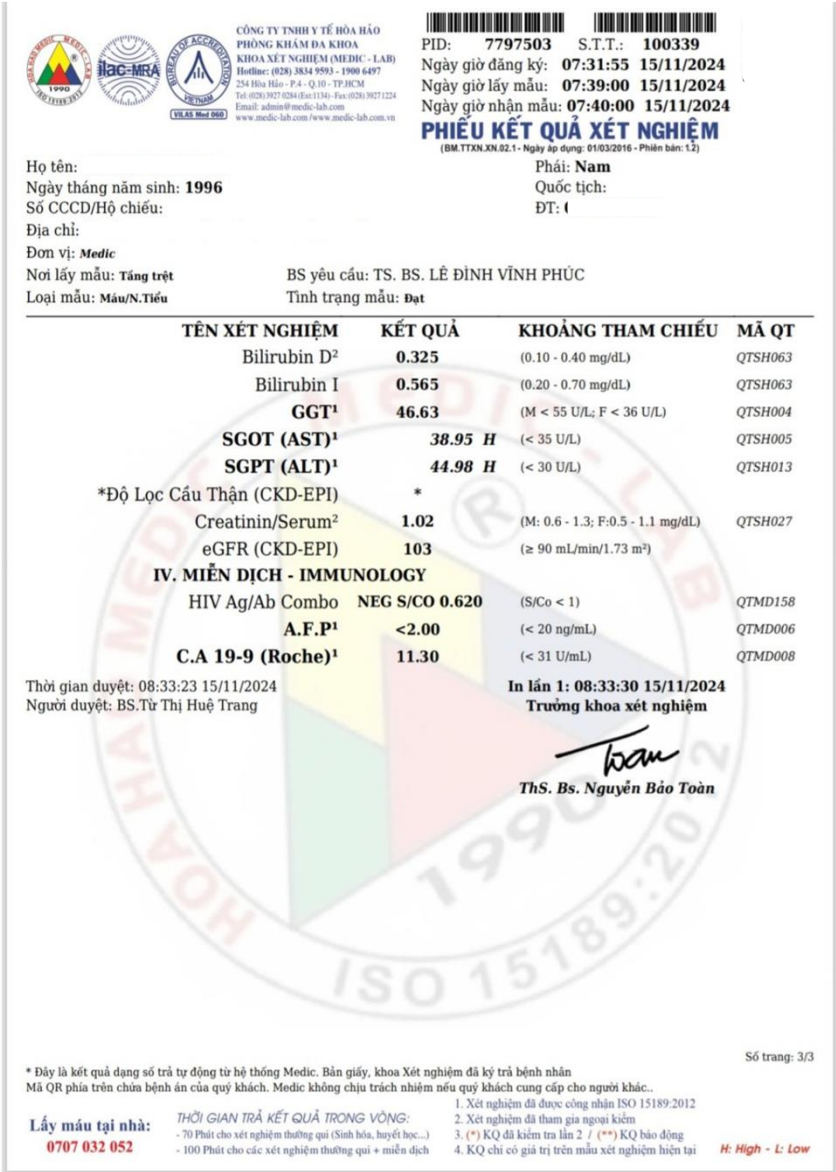

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (026) 3927 0284(Ext:1134) - Fax:(028) 39271224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 7797503 S.T.T.: 100339
Ngày giờ đăng ký: 07:31:55 15/11/2024
Ngày giờ lấy mẫu: 07:39:00 15/11/2024
Ngày giờ nhận mẫu: 07:40:00 15/11/2024

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: **1996**
Số CCCD/Hộ chiếu:
Địa chỉ:
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Tầng trệt**
Loại mẫu: **Máu/N.Tiểu**

Phái: **Nam**
Quốc tịch:
ĐT:
BS yêu cầu: TS. BS. LÊ ĐÌNH VĨNH PHÚC
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
Bilirubin D[2]	**0.325**	(0.10 - 0.40 mg/dL)	*QTSH063*
Bilirubin I	**0.565**	(0.20 - 0.70 mg/dL)	*QTSH063*
GGT[1]	**46.63**	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	*QTSH004*
SGOT (AST)[1]	***38.95 H***	(< 35 U/L)	*QTSH005*
SGPT (ALT)[1]	***44.98 H***	(< 30 U/L)	*QTSH013*
*Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum[2]	**1.02**	(M: 0.6 - 1.3; F:0.5 - 1.1 mg/dL)	*QTSH027*
eGFR (CKD-EPI)	**103**	(≥ 90 mL/min/1.73 m²)	
IV. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
HIV Ag/Ab Combo	**NEG S/CO 0.620**	(S/Co < 1)	*QTMD158*
A.F.P[1]	**<2.00**	(< 20 ng/mL)	*QTMD006*
C.A 19-9 (Roche)[1]	**11.30**	(< 31 U/mL)	*QTMD008*

Thời gian duyệt: 08:33:23 15/11/2024
Người duyệt: BS.Từ Thị Huệ Trang

In lần 1: 08:33:30 15/11/2024
Trưởng khoa xét nghiệm

ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

Số trang: 3/3

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà:
0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

BỆNH ÁN 3 (tt)

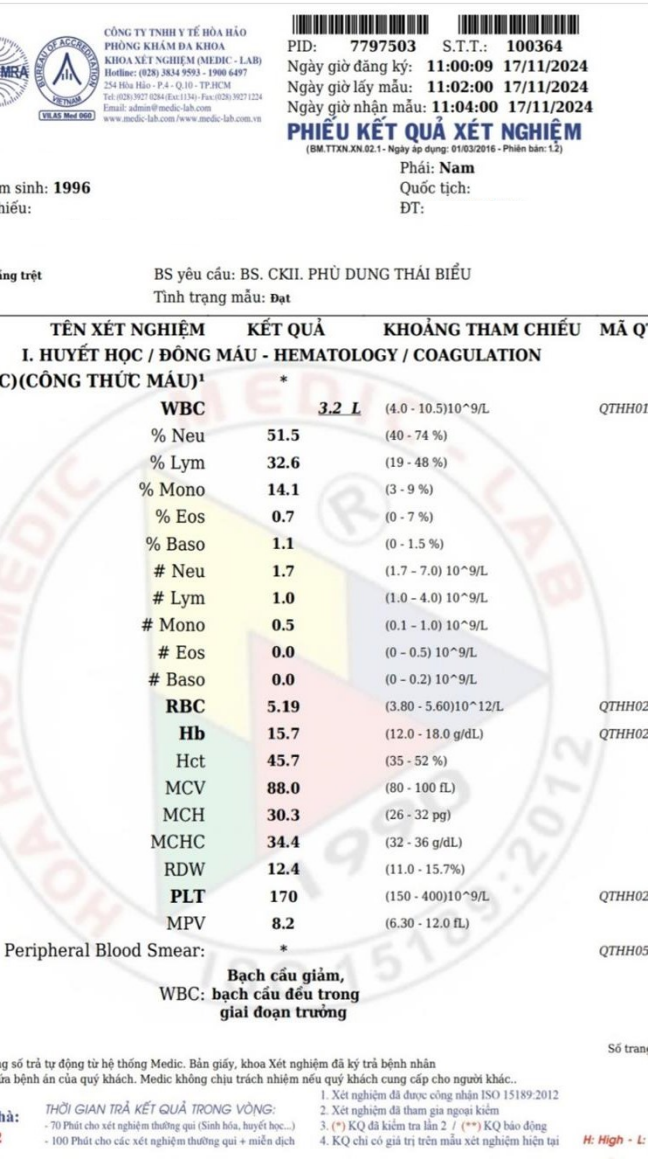

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 7797503 S.T.T.: 100364
Ngày giờ đăng ký: 11:00:09 17/11/2024
Ngày giờ lấy mẫu: 11:02:00 17/11/2024
Ngày giờ nhận mẫu: 11:04:00 17/11/2024

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

m sinh: **1996** Phái: **Nam**
hiếu: Quốc tịch:
ĐT:

ng trệt BS yêu cầu: BS. CKII. PHÙ DUNG THÁI BIỂU
Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ Q
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*		
WBC	***3.2 L***	(4.0 - 10.5)10^9/L	QTHH01
% Neu	**51.5**	(40 - 74 %)	
% Lym	**32.6**	(19 - 48 %)	
% Mono	**14.1**	(3 - 9 %)	
% Eos	**0.7**	(0 - 7 %)	
% Baso	**1.1**	(0 - 1.5 %)	
# Neu	**1.7**	(1.7 - 7.0) 10^9/L	
# Lym	**1.0**	(1.0 - 4.0) 10^9/L	
# Mono	**0.5**	(0.1 - 1.0) 10^9/L	
# Eos	**0.0**	(0 - 0.5) 10^9/L	
# Baso	**0.0**	(0 - 0.2) 10^9/L	
RBC	**5.19**	(3.80 - 5.60)10^12/L	QTHH02
Hb	**15.7**	(12.0 - 18.0 g/dL)	QTHH02
Hct	**45.7**	(35 - 52 %)	
MCV	**88.0**	(80 - 100 fL)	
MCH	**30.3**	(26 - 32 pg)	
MCHC	**34.4**	(32 - 36 g/dL)	
RDW	**12.4**	(11.0 - 15.7%)	
PLT	**170**	(150 - 400)10^9/L	QTHH02
MPV	**8.2**	(6.30 - 12.0 fL)	
Peripheral Blood Smear:	*		QTHH05
WBC:	**Bạch cầu giảm, bạch cầu đều trong giai đoạn trưởng**		

Số trang

g số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
ửa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

hà: THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L:

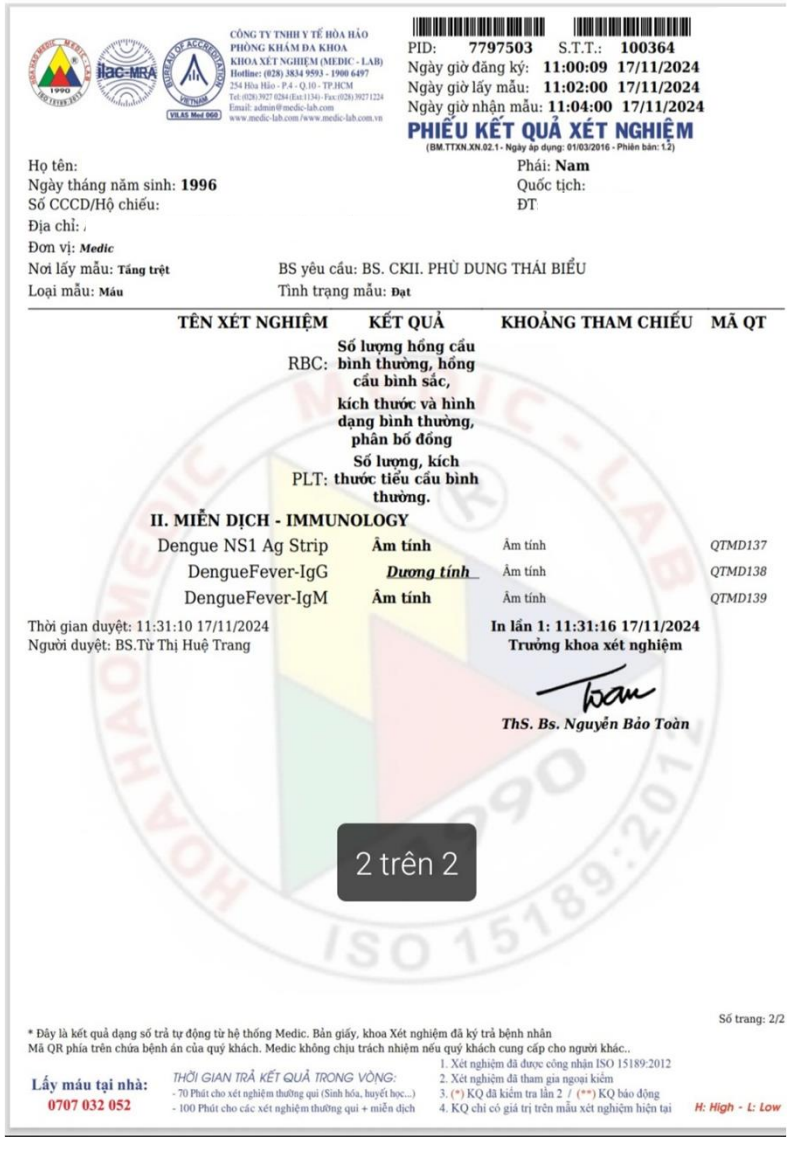

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 7797503 S.T.T.: 100364
Ngày giờ đăng ký: 11:00:09 17/11/2024
Ngày giờ lấy mẫu: 11:02:00 17/11/2024
Ngày giờ nhận mẫu: 11:04:00 17/11/2024

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Họ tên:
Ngày tháng năm sinh: **1996** Phái: **Nam**
Số CCCD/Hộ chiếu: Quốc tịch:
Địa chỉ: ĐT
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Tầng trệt** BS yêu cầu: BS. CKII. PHÙ DUNG THÁI BIỂU
Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
RBC:	**Số lượng hồng cầu bình thường, hồng cầu bình sắc, kích thước và hình dạng bình thường, phân bố đồng**		
PLT:	**Số lượng, kích thước tiểu cầu bình thường.**		
II. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
Dengue NS1 Ag Strip	**Âm tính**	Âm tính	QTMD137
DengueFever-IgG	***Dương tính***	Âm tính	QTMD138
DengueFever-IgM	**Âm tính**	Âm tính	QTMD139

Thời gian duyệt: 11:31:10 17/11/2024
Người duyệt: BS.Từ Thị Huệ Trang

In lần 1: 11:31:16 17/11/2024
Trưởng khoa xét nghiệm

ThS. Bs. Nguyễn Bảo Toàn

2 trên 2

Số trang: 2/2

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà:
0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:2012
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện tại

H: High - L: Low

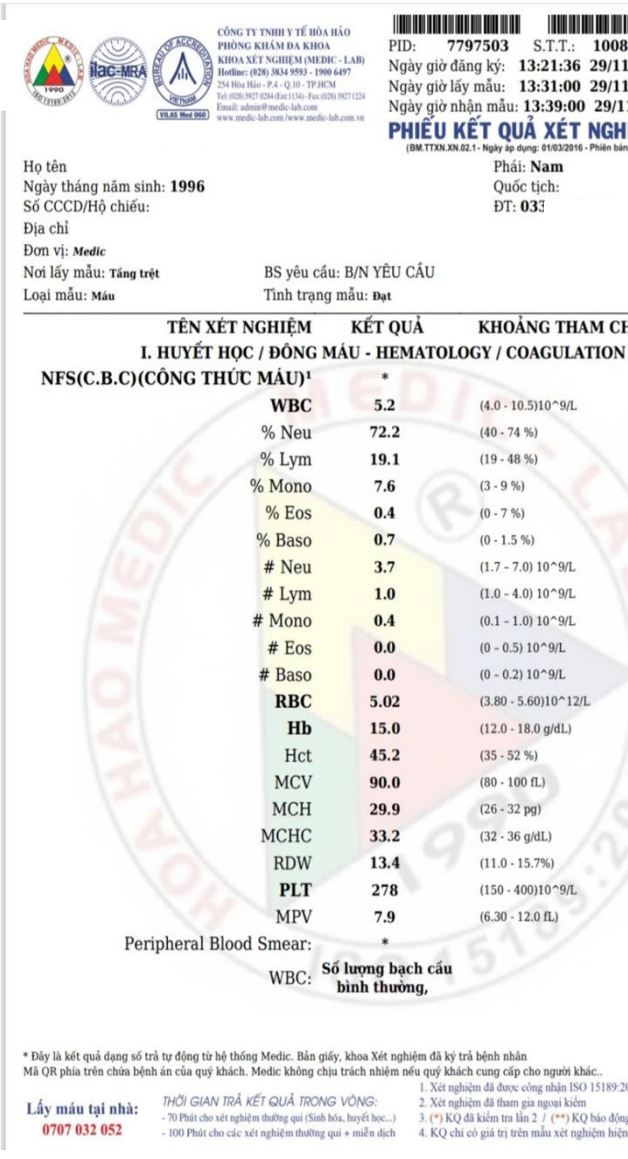

CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext:1134) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com /www.medic-lab.com.vn

PID: 7797503 S.T.T.: 1008
Ngày giờ đăng ký: 13:21:36 29/11
Ngày giờ lấy mẫu: 13:31:00 29/11
Ngày giờ nhận mẫu: 13:39:00 29/1

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGH
(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản

Họ tên Phái: **Nam**
Ngày tháng năm sinh: **1996** Quốc tịch:
Số CCCD/Hộ chiếu: ĐT: **033**
Địa chỉ
Đơn vị: ***Medic***
Nơi lấy mẫu: **Tầng trệt** BS yêu cầu: B/N YÊU CẦU
Loại mẫu: **Máu** Tình trạng mẫu: **Đạt**

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CH
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION		
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)[1]	*	
WBC	**5.2**	(4.0 - 10.5)10^9/L
% Neu	**72.2**	(40 - 74 %)
% Lym	**19.1**	(19 - 48 %)
% Mono	**7.6**	(3 - 9 %)
% Eos	**0.4**	(0 - 7 %)
% Baso	**0.7**	(0 - 1.5 %)
# Neu	**3.7**	(1.7 - 7.0) 10^9/L
# Lym	**1.0**	(1.0 - 4.0) 10^9/L
# Mono	**0.4**	(0.1 - 1.0) 10^9/L
# Eos	**0.0**	(0 - 0.5) 10^9/L
# Baso	**0.0**	(0 - 0.2) 10^9/L
RBC	**5.02**	(3.80 - 5.60)10^12/L
Hb	**15.0**	(12.0 - 18.0 g/dL)
Hct	**45.2**	(35 - 52 %)
MCV	**90.0**	(80 - 100 fL)
MCH	**29.9**	(26 - 32 pg)
MCHC	**33.2**	(32 - 36 g/dL)
RDW	**13.4**	(11.0 - 15.7%)
PLT	**278**	(150 - 400)10^9/L
MPV	**7.9**	(6.30 - 12.0 fL)
Peripheral Blood Smear:	*	
WBC:	**Số lượng bạch cầu bình thường,**	

* Đây là kết quả dạng số trả tự động từ hệ thống Medic. Bản giấy, khoa Xét nghiệm đã ký trả bệnh nhân
Mã QR phía trên chứa bệnh án của quý khách. Medic không chịu trách nhiệm nếu quý khách cung cấp cho người khác..

Lấy máu tại nhà:
0707 032 052

THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ TRONG VÒNG:
- 70 Phút cho xét nghiệm thường qui (Sinh hóa, huyết học...)
- 100 Phút cho các xét nghiệm thường qui + miễn dịch

1. Xét nghiệm đã được công nhận ISO 15189:20
2. Xét nghiệm đã tham gia ngoại kiểm
3. (*) KQ đã kiểm tra lần 2 / (**) KQ báo động
4. KQ chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm hiện

BÀN LUẬN

Rationale for Timing of Diagnostic Testing

Events are essentially the same, but not identical, for both a primary and secondary DENV infection.

- At or shortly before the onset of fever and for about 5 days
- DENV is present in the circulation and can be detected using molecular diagnostic tests such as RT-PCR.
- NS1 antigen is detectable in serum and parallels the detection of DENV by RT-PCR, though it might be detectable for a few days longer
- Later in the febrile phase (~ day 3 or 4 after the onset of fever):
- IgM anti-DENV becomes detectable and remains detectable for several months after the DENV infection.
- During the recovery phase in a patient with their first (primary) DENV infection
- IgG anti-DENV appears for first time and remains detectable for life.
- At the time of illness onset in a patient with a 2nd, 3rd, or 4th (secondary) DENV infection
- IgG anti-DENV is present and therefore this test is not useful in making a diagnosis. However, this test is included in a number of dengue diagnostic testing packages offered by laboratories.

The graphic regarding the virologic and immunologic events that occur during the course of dengue is for illustration purposes only and are not based on actual data.

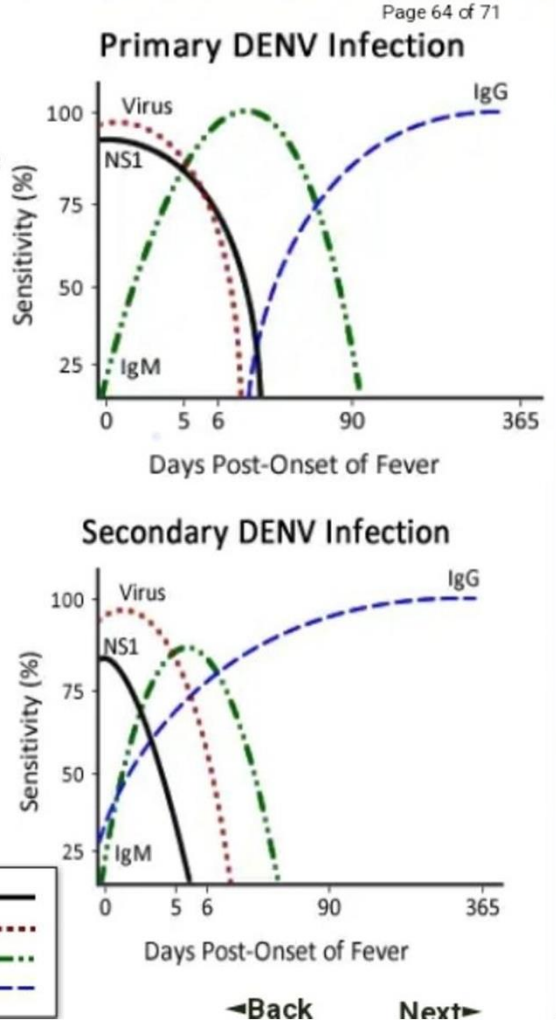

BÀN LUẬN

Centers for Disease Control and Prevention
CDC 24/7: Saving Lives. Protecting People.™

Laboratory Findings — Critical Phase

The critical phase usually can be identified by

- Onset of defervescence
- A rapid decline in platelet count but with a rise in HCT
- Leukopenia for about 24 hours, before platelet drop
- Warning signs

Select the links below for more information on the figure, Laboratory Findings.

Laboratory Findings in Critical Phase

Temperature
Platelets
Hematocrit (HCT)
White blood cells (WBC)
Polymerase Chain Reaction (PCR)
Immunoglobulin M (IgM)

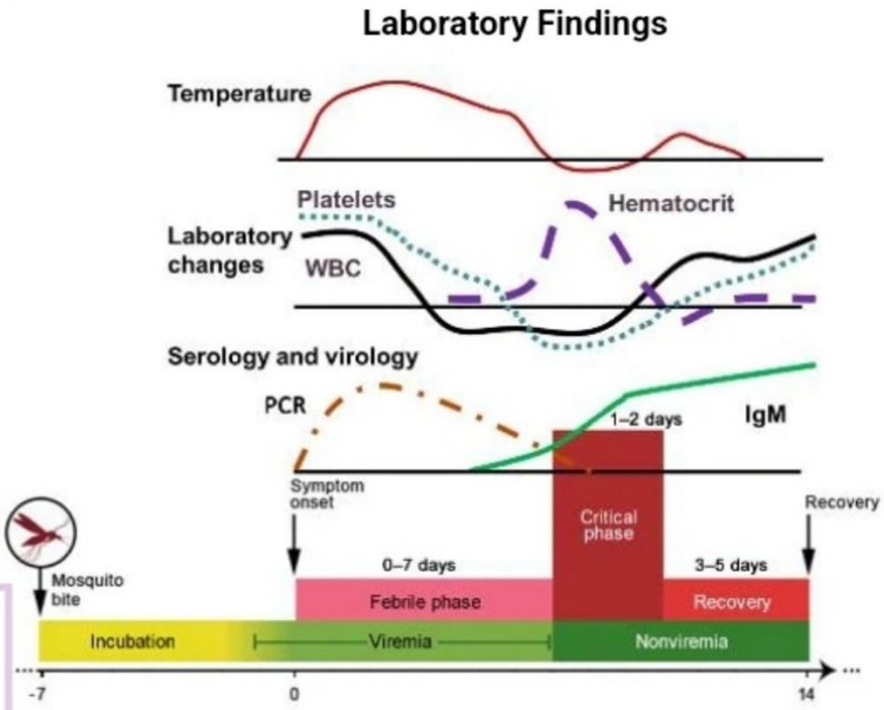

BÀN LUẬN

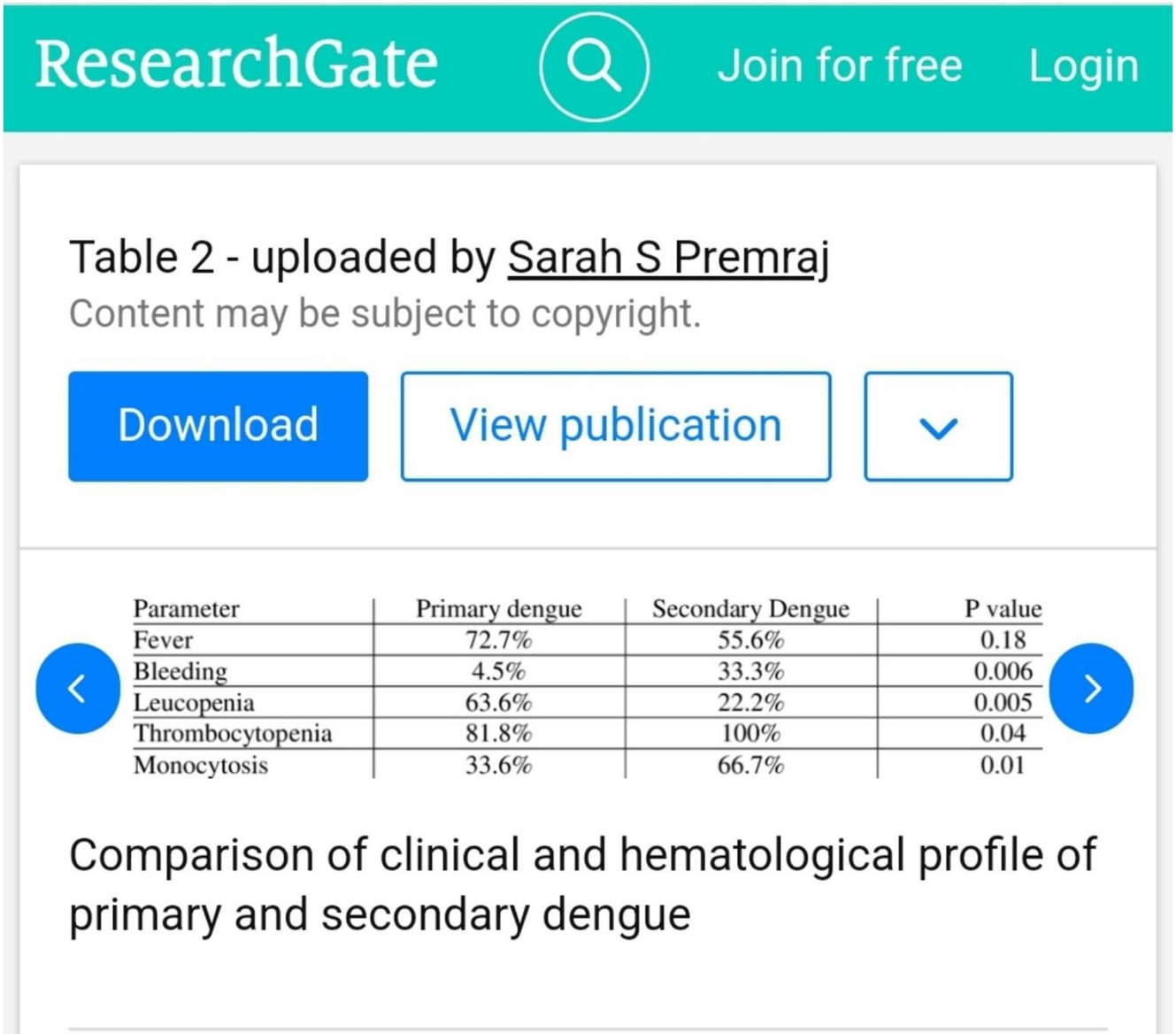

Parameter	Primary dengue	Secondary Dengue	P value
Fever	72.7%	55.6%	0.18
Bleeding	4.5%	33.3%	0.006
Leucopenia	63.6%	22.2%	0.005
Thrombocytopenia	81.8%	100%	0.04
Monocytosis	33.6%	66.7%	0.01

Comparison of clinical and hematological profile of primary and secondary dengue

BÀN LUẬN

ResearchGate Join for free Login

Figure 3 - uploaded by Sarah S Premraj

Content may be subject to copyright.

Download View publication

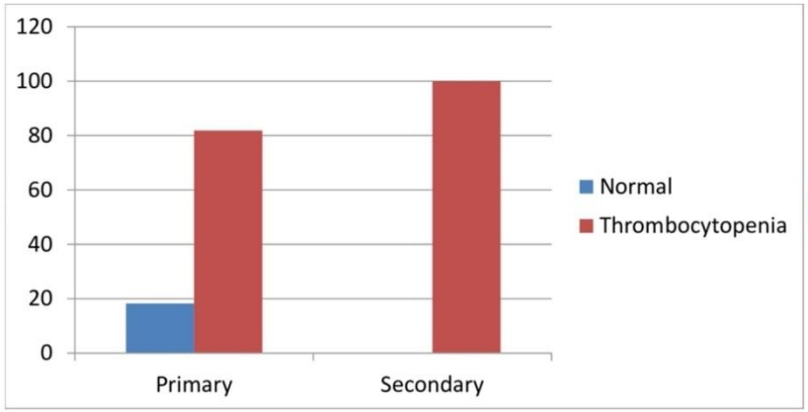

Thrombocytopenia in primary and secondary dengue fever patients.

Figure 4 - uploaded by Sarah S Premraj

Content may be subject to copyright.

Download View publication

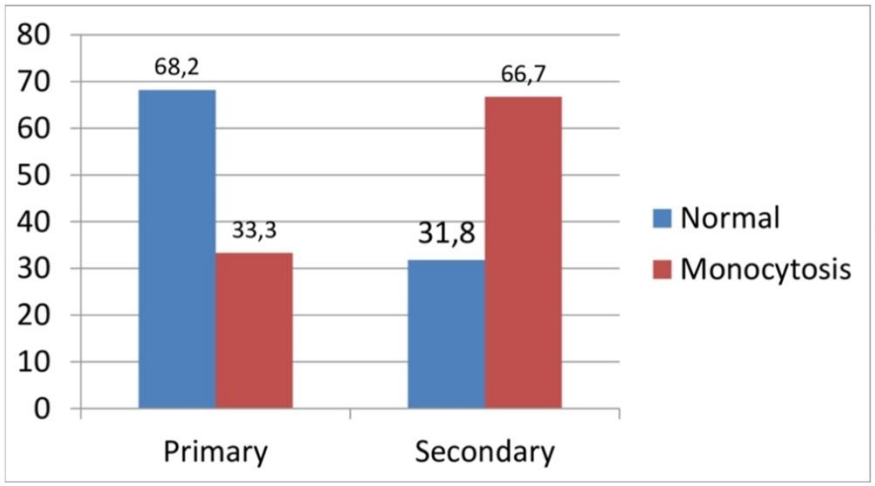

Monocytosis in primary and secondary dengue fever patients

CẢM ƠN THẦY VÀ CÁC
BẠN ĐÃ THEO DÕI